

Số: 579/QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp phát triển Điện Việt Nam”

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tập đoàn Điện lực Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” với mã số tài liệu: QC - 02 - 04.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định, quy định, văn bản trước đây của Tập đoàn trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban của cơ quan Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công đoàn ĐLVN;
- Lưu VT, HĐTV, TC&NS.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Đào Văn Hưng



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: / /2011

QUY CHẾ

Mục ISO:

Lần sửa đổi: 1

XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”



Trang: 1/11

Ngày hiệu lực: / /2011

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Hội đồng thành viên	1
2. Tổng Giám đốc	1
3. Phó Tổng Giám đốc	6
4. Đại diện quản lý về chất lượng	1
5. Công đoàn Điện lực Việt Nam	1
6. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban cơ quan EVN	18
7. Các đơn vị trực thuộc, các công ty con, công ty liên kết của EVN	80
8. Người đại diện phần vốn của EVN tại doanh nghiệp khác	
Tổng cộng	

THÀNH PHẦN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: Ban Tổ chức và Nhân sự

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
<p>Chữ ký:</p>  <p>Họ và tên: Nguyễn Mạnh Hùng Chức vụ: Trưởng Ban Tổ chức và Nhân sự</p>	<p>Chữ ký:</p>  <p>Họ và tên: Phạm Lê Thanh Chức vụ: Tổng Giám đốc</p>

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA GÓP Ý:


TT	ĐƠN VỊ
1.	Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng EVN;
2.	Công đoàn Điện lực Việt Nam;
3.	Các Ban/Văn phòng cơ quan EVN;
4.	Các đơn vị thành viên EVN.

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký:



Họ và tên: Đào Văn Hưng
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

	TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM	Mã số: QC-02-04	Ngày sửa đổi: 23/9/2011
	QUY CHẾ	Mục ISO: 4.2.3	Lần sửa đổi: 1
	XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”	Trang: 2/11	Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

TÓM TẮT SỬA ĐỔI

LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI
Lần 1	23/9/2011	Thay thế Quy chế xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” ban hành kèm theo Quyết định số 322/QĐ-EVN ngày 26/5/2008 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4 /2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 02/2011/TT - BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

I. Mục đích

- Quy định thống nhất tiêu chuẩn xét duyệt khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” của EVN để ghi nhận sự đóng góp của các cá nhân cho sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam.
- Tiêu chuẩn hóa hình thức xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực của EVN thông qua các tiêu chuẩn phù hợp với quy định của Nhà nước và đặc thù của ngành điện.
- Động viên và biểu dương kịp thời, chính xác cho các cá nhân có quá trình cống hiến, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung và sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam nói riêng.

II. Tài liệu liên quan

- Chỉ thị 39 CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.
- Luật Thi đua, khen thưởng đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26/11/2003 ; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 47/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005.
- Nghị định 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng.



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 3/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

4. Nghị định 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, lễ trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự của Nhà nước: Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
5. Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
6. Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
7. Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chuyên Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.
8. Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

III. Trách nhiệm

1. Tổng Giám đốc EVN, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ đề trình HĐTV EVN xem xét tặng kỷ niệm chương cho các đối tượng đủ tiêu chuẩn theo quy định để kịp thời ghi nhận, biểu dương và động viên sự đóng góp của các cá nhân cho sự phát triển của ngành điện.
2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng EVN, Ban Tổ chức nhân sự EVN và các đơn vị có trách nhiệm tham mưu cho Tổng Giám đốc và Thủ trưởng đơn vị trong việc xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực.

IV. Nội dung chính

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình, hồ sơ xét tặng, thẩm quyền quyết định tặng, tiền thưởng và tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng:

a) CBCNV đã và đang công tác tại EVN và các đơn vị thuộc EVN.



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 4/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

- b) Các nhà hoạt động chính trị, xã hội, khoa học kỹ thuật...có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam.
- c) Các công dân Việt Nam, người Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài và người nước ngoài có nhiều đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam.
- d) Một số trường hợp cụ thể khác do Hội đồng thành viên EVN xem xét, quyết định.

Điều 2. Quy định chung về xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” là hình thức khen thưởng của EVN để ghi nhận sự đóng góp của các cá nhân cho sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam.
2. Khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” bao gồm huy hiệu bằng kim loại có nội dung, kích thước, hình thức đặc trưng của EVN, phù hợp với quy định của Nhà nước, kèm theo bằng chứng nhận, tiền thưởng và được ghi vào sổ vàng truyền thống của đơn vị.
3. Kỷ niệm chương Điện lực tặng một lần cho một đối tượng do Hội đồng thành viên EVN quyết định.

Điều 3. Định nghĩa và các chữ viết tắt

Trong quy chế này, các từ ngữ và chữ viết tắt được hiểu như sau:

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” được gọi tắt là Kỷ niệm chương Điện lực.
2. EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
3. HĐTV: Hội đồng thành viên EVN.
4. Cơ quan EVN: là bộ máy quản lý điều hành và bộ máy giúp việc tại trụ sở chính của EVN.
5. Trưởng các Ban: Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban cơ quan EVN, Trưởng ban tổng hợp, Trưởng Ban kiểm soát nội bộ của HĐTV EVN.
6. Đơn vị: bao gồm các đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết của EVN theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN ban hành kèm theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Cơ quan EVN.
7. Đơn vị cơ sở: Là đơn vị thuộc các đơn vị quy định tại khoản 6 Điều này.
8. Thủ trưởng Đơn vị: Là Thủ trưởng cơ quan EVN, Giám đốc các công ty trực thuộc, các Trung tâm; Trưởng các Ban Quản lý dự án; Hiệu trưởng các trường; Chủ tịch/Tổng Giám đốc/Giám đốc các công ty con, công ty liên kết của EVN.



9. CBCNV: Cán bộ công nhân viên.

Các định nghĩa khác được hiểu theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN ban hành theo kèm theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan.

CHƯƠNG II
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực đối với CBCNV của EVN và Đơn vị

Đối với CBCNV đã và đang công tác tại EVN và các Đơn vị (kể cả những người đã về hưu, nghỉ chế độ, nghỉ làm việc do hoàn cảnh khó khăn hoặc đã qua đời do ốm đau, bệnh tật, tai nạn..., nhưng trước thời điểm về hưu, nghỉ chế độ, nghỉ việc hoặc qua đời là biên chế của EVN và Đơn vị) có thời gian công tác phục vụ trong EVN và Đơn vị từ 20 năm trở lên hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Các trường hợp được miễn giảm thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực

1. CBCNV của EVN và các đơn vị có công trình nghiên cứu khoa học được ứng dụng trong EVN và các đơn vị thì sẽ được giảm thời gian công tác để xét tặng như sau:
 - a) Có công trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước được ứng dụng trong EVN và các đơn vị thì mỗi công trình được giảm 3 năm nhưng tối đa không quá 6 năm.
 - b) Có công trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp EVN được ứng dụng trong EVN và các đơn vị thì mỗi công trình được giảm 2 năm nhưng tối đa không quá 4 năm.
 - c) Mỗi Bằng Lao động sáng tạo được giảm 1 năm nhưng tối đa không quá 3 năm.
2. Đối với cán bộ lãnh đạo có thời gian công tác chưa đủ theo quy định tại Điều 4 Quy chế này thì thời gian giữ chức vụ lãnh đạo được tính để giảm thời gian xét tặng như sau:
 - a) Đối với cán bộ lãnh đạo là Phó Chủ tịch Công đoàn Điện lực Việt nam, Bí thư Đảng ủy cơ quan EVN; Giám đốc các công ty, Giám đốc các Trung tâm, Trưởng các Ban Quản lý dự án, Hiệu trưởng các trường; Chủ tịch Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc các công ty con, công ty liên kết của EVN; Bí thư Đảng ủy các đơn vị cứ mỗi năm giữ chức vụ được tính bằng 3 năm công tác nhưng tối đa không quá 15 năm.
 - b) Đối với cán bộ lãnh đạo là Phó Bí thư Đảng ủy cơ quan EVN, Trưởng các Ban cơ quan EVN; Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc, Phó hiệu trưởng các trường, Chủ



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 6/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

tịch Công đoàn, Phó Bí thư Đảng uỷ các đơn vị cứ mỗi năm giữ chức vụ được tính bằng 2,5 năm công tác nhưng tối đa không quá 12 năm.

- c) Đối với cán bộ lãnh đạo là Phó Trưởng các Ban cơ quan EVN, Trưởng Ban các đơn vị thành viên; Bí thư Đảng uỷ, Phó Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn các đơn vị cơ sở cứ mỗi năm giữ chức vụ được tính bằng 2 năm công tác nhưng tối đa không quá 10 năm.
 - d) Đối với cán bộ lãnh đạo là Phó Trưởng Ban các đơn vị; Phó Chủ tịch Công đoàn, Trưởng phòng, phó trưởng phòng, Quản đốc các phân xưởng của các đơn vị cơ sở mỗi năm giữ chức vụ được tính bằng 1,5 năm công tác nhưng tối đa không quá 7,5 năm.
3. Những cá nhân đã kinh qua hoặc kiêm nhiệm nhiều chức vụ thì được miễn giảm thời gian xét tặng cho các chức vụ đã và đang đảm nhận hoặc kiêm nhiệm, nhưng tổng thời gian miễn giảm không quá mức thời gian quy định tại khoản 2 Điều 5, theo chức vụ cao nhất đã đảm nhận.

Điều 6. Trường hợp không xét thời gian công tác

1. CBCNV đã và đang công tác trong EVN và các đơn vị đạt các danh hiệu: Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 2 lần Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành và 10 năm là Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
2. Các nhà khoa học, giáo sư, nhà giáo, thầy thuốc công tác trong EVN đã được trao tặng các danh hiệu từ ưu tú trở lên.
3. Những người trong thời gian công tác trong EVN và các đơn vị được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động trở lên.
4. Những người đã anh dũng hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ của EVN được công nhận liệt sĩ.
5. Lãnh đạo EVN (Chủ tịch và uỷ viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Điện lực Việt Nam, các Phó Tổng Giám đốc) qua các thời kỳ kể từ ngày 27-1-1995 (Ngày Tổng Công ty Điện lực Việt Nam đi vào hoạt động).

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực đối với những người ngoài EVN

1. Những nhà khoa học có công trình khoa học được đưa vào ứng dụng trong EVN, các đơn vị giải quyết được những vấn đề lớn về khoa học, công nghệ, về hiệu quả kinh tế; Những người thuộc các Bộ, ngành, địa phương, trường đại học, đoàn thể, hội quần chúng (trung ương, địa phương), các nhà doanh nghiệp, các nhà hoạt động chính trị, xã hội ở nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài...có nhiều



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 7/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

đóng góp về vật chất, tinh thần đối với sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam, được một trong các đơn vị của EVN đề nghị xét tặng.

2. Những trường hợp đặc biệt khác do Chủ tịch Hội đồng thành viên EVN quyết định.

Điều 8. Điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực đối với CBCNV đã và đang công tác trong EVN vi phạm kỷ luật và pháp luật

1. Trong thời gian xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực, những người bị kỷ luật từ khiển trách trở lên sẽ không được xem xét. Sau ít nhất 1 năm kể từ ngày quyết định kỷ luật nếu có nhiều tiến bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ và đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 thì sẽ được xem xét, nhưng năm bị kỷ luật không được tính vào thời gian công tác để xét tặng.
2. Những người đã và đang bị phạt tù giam; án treo; những người bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ, sau khi chấp hành xong hình phạt, nếu được tiếp tục làm việc trong EVN, có thành tích trong công tác và đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 sẽ được xem xét, nhưng thời gian chấp hành hình phạt (kể cả thời gian thử thách) không được tính vào thời gian công tác để xét tặng.

Điều 9. Đối tượng không được xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực

1. Người bị kỷ luật bằng hình thức sa thải, buộc thôi việc.
2. Người đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định của pháp luật, tự ý bỏ việc chuyển sang đơn vị khác ngoài EVN và các đơn vị.

Điều 10. CBCNV đã và đang công tác trong EVN được xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực

1. Trường hợp đến ngày nghỉ hưu mà chưa đủ thời gian quy định tại Điều 4, nhưng có thời gian công tác từ 15 năm trở lên, không bị các hình thức kỷ luật thì cũng được EVN xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực.
2. Những trường hợp có thời gian ít hơn thời gian quy định tại Điều này thì tùy từng trường hợp cụ thể do Chủ tịch Hội đồng thành viên EVN quyết định.
3. CBCNV trong EVN làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại theo quy định của Bộ Lao động Thương binh xã hội thì mỗi năm công tác trong môi trường nặng nhọc, độc hại được nhân hệ số 1,2 (được làm tròn số cận trên) để tính thời gian xét tặng.



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM	Mã số: QC-02-04	Ngày sửa đổi: 23/9/2011
QUY CHẾ	Mức ISO: 4.2.3	Lần sửa đổi: 1
XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”	Trang: 8/11	Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

CHƯƠNG III

TIỀN THƯỞNG VÀ SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 11. Tiền thưởng cho người được tặng Kỷ niệm chương Điện lực không quá 50% mức lương tháng tối thiểu của Nhà nước tại thời điểm công bố Quyết định tặng Kỷ niệm chương Điện lực.

Điều 12. Quỹ khen thưởng tập trung của EVN được dùng để chi cho việc gia công Kỷ niệm chương, bằng chứng nhận và các công việc liên quan khác phục vụ cho việc xét tặng và để thưởng cho các đối tượng thuộc Cơ quan EVN đề nghị.

Điều 13. Tặng Kỷ niệm chương Điện lực cho người ngoài EVN (kể cả người nước ngoài, người Việt Nam sinh sống tại nước ngoài) chủ yếu là động viên tinh thần, không kèm theo tiền thưởng. Những trường hợp cần thiết thưởng tiền, do Thủ trưởng đơn vị đề nghị tự quyết định. Những trường hợp đặc biệt khác sẽ do Tổng Giám đốc EVN quyết định.

Điều 14. Đơn vị nào trình tặng thưởng Kỷ niệm chương Điện lực thì đơn vị đó có trách nhiệm chi tiền thưởng trong quỹ khen thưởng và các nguồn khác bổ sung cho quỹ khen thưởng của đơn vị mình.

CHƯƠNG IV

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ XÉT TẶNG

Điều 15. Những người không thuộc diện quy định tại Điều 8, Điều 9 Quy chế này, các Đơn vị có trách nhiệm thống kê, xác nhận thành tích của các cá nhân đủ tiêu chuẩn quy định theo Quy chế này, trình EVN tặng Kỷ niệm chương Điện lực. Thủ trưởng các Đơn vị chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc EVN về sự trung thực của báo cáo thành tích.

Điều 16. Những trường hợp thuộc diện quy định tại Điều 8 thì các đơn vị tính, xác nhận thời gian công tác và thông qua Hội đồng Thi đua của Đơn vị xét, nếu có đủ điều kiện thì làm thủ tục trình EVN xét tặng. Khi trình đề nghị xét tặng, ngoài giấy xác nhận thời gian công tác phải có biên bản xét duyệt. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc EVN về các trường hợp đề nghị.

Điều 17. Việc xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực cho các đối tượng ngoài ngành như quy định tại Điều 6 Quy chế này chủ yếu do EVN trực tiếp thực hiện. Trường hợp những người ngoài EVN (kể cả người nước ngoài) có nhiều đóng góp cho EVN và đơn vị thì trình EVN nêu rõ những hiệu quả đóng góp của đối tượng để xét tặng.

Điều 18. Quy định thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 9/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

1. Những đối tượng quy định tại Điều 4 đủ tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực theo quy chế này thì trước thời điểm về hưu, nghỉ chế độ, nghỉ việc hoặc qua đời thuộc Đơn vị nào quản lý thì đơn vị đó chịu trách nhiệm làm thủ tục đề nghị xét tặng.
2. Những trường hợp thuộc Cơ quan EVN đủ tiêu chuẩn xét tặng thì do Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan EVN tổng hợp, rà soát, lấy xác nhận và đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực.

Điều 19. Hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực

1. Tờ trình của các Đơn vị đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực.
2. Danh sách đối tượng đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Điện lực.
3. Bản trích ngang thành tích có xác nhận của Đơn vị.

Điều 20. Ban Tổ chức và Nhân sự EVN là đầu mối tiếp nhận Hồ sơ và đối chiếu với tiêu chuẩn quy định trong Quy chế này để trình Hội đồng thành viên EVN. Hồ sơ đề nghị gửi về EVN chậm nhất trước ngày 01 tháng 10 hàng năm, quá thời hạn trên hồ sơ sẽ được xét vào năm sau.

Điều 21. Tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương Điện lực do Lãnh đạo EVN, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện vào dịp kỷ niệm ngày Truyền thống ngành điện Bắc Hồ về thăm ngành điện (21-12 hàng năm) hoặc ngày tổng kết năm của đơn vị.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Tổng Giám đốc EVN có trách nhiệm chỉ đạo các Đơn vị thực hiện Quy chế này.
2. Thủ trưởng các Đơn vị có trách nhiệm ban hành văn bản hướng dẫn đơn vị mình thực hiện Quy chế này.
3. Lập Sổ vàng truyền thống của đơn vị mình và ghi danh các trường hợp được tặng Kỷ niệm chương Điện lực.
4. Ban Tổ chức và Nhân sự EVN có trách nhiệm đặt hàng, gia công, bảo quản, cấp phát Kỷ niệm chương Điện lực theo quyết định của EVN.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành thay thế Quy chế xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” ban hành kèm



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: / /2011

QUY CHẾ

Mục ISO:

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 10/11

Ngày hiệu lực: / /2011

3. Lập Sổ vàng truyền thống của đơn vị mình và ghi danh các trường hợp được tặng Kỷ niệm chương Điện lực.
4. Ban Tổ chức và Nhân sự EVN có trách nhiệm đặt hàng, gia công, bảo quản, cấp phát Kỷ niệm chương Điện lực theo quyết định của EVN.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành thay thế Quy chế xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam” ban hành kèm theo Quyết định số 322/QĐ-EVN ngày 26/5/2008 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
2. Hội đồng thành viên EVN, Tổng Giám đốc EVN, các Phó Tổng Giám đốc EVN, Trưởng Ban Tổng hợp, Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ Hội đồng thành viên EVN, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban của Cơ quan EVN, Thủ trưởng Đơn vị, Người đại diện phần vốn góp, cổ phần của EVN tại doanh nghiệp khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có những vấn đề cần bổ sung sửa đổi, các đơn vị báo cáo về Tập đoàn để xem xét, quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Đào Văn Hưng



TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Mã số: QC-02-04

Ngày sửa đổi: 23/9/2011

QUY CHẾ

Mục ISO: 4.2.3

Lần sửa đổi: 1

**XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ
NGHIỆP PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM”**

Trang: 11/11

Ngày hiệu lực: 23/ 9/2011

MỤC LỤC

Trang

- | | |
|---|--------------------|
| <i>1. Chương I: Những Quy định chung</i> | <i>3-5</i> |
| <i>2. Chương II: Tiêu chuẩn xét tặng</i> | <i>5-7</i> |
| <i>3. Chương III: Tiền thưởng và sử dụng quỹ khen thưởng</i> | <i>8-8</i> |
| <i>4. Chương IV: Quy trình và Hồ sơ xét tặng</i> | <i>8-9</i> |
| <i>5. Chương V: Tổ chức thực hiện</i> | <i>9-10</i> |